

CHỢ NỔI CÁI BÈ TỪ GÓC NHÌN VĂN HOÁ

Võ Văn Sơn

1. Mở đầu

Tây Nam Bộ được xem là vùng đất của sông nước. Nơi đây có nhiều con sông, con rạch lớn nhỏ đan xen nhau như mạng nhện. Chính yếu tố sông nước này đã tác động đến cuộc sống của người dân nơi đây và đã góp phần tạo nên nền “văn minh sông rạch”. Văn minh sông rạch là kết quả của quá trình thích nghi của cư dân với môi trường tự nhiên ở Tây Nam Bộ. Điều này được thể hiện rõ qua lối sống, cách sinh hoạt, nhà cửa, đi lại, ẩm thực. Trong đó, biểu hiện rõ nhất là phương thức giao thương của cộng đồng, mà tiêu biểu là chợ nổi. “Chợ nổi là cái chợ mà mọi hoạt động di chuyển và giao dịch mua bán đều diễn ra trên mặt sông với phương tiện là các ghe xuồng” (Trần Ngọc Thêm chủ biên 2013: 448). Sự ra đời của các chợ nổi là một sự sáng tạo của người dân Tây Nam Bộ, đánh dấu bước phát triển lớn trong sự phát triển nền kinh tế và tạo nên một nét văn hóa đặc trưng riêng của cư dân vùng Tây Nam Bộ.

Chợ nổi Cái Bè tọa lạc tại thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Chợ nổi được hình thành vào thế kỷ XVIII, trước khi xuất hiện các chợ nổi Cái Răng (Cần Thơ), Ngã Bảy (Hậu Giang), Ngã Năm (Sóc Trăng). Giống nhiều chợ nổi khác ở Tây Nam Bộ, chợ nổi Cái Bè được hình thành bởi nhu cầu trao đổi hàng hóa khi mà đường bộ chưa phát triển. Chợ nổi Cái Bè nằm trên trục đường thủy sông Tiền nên rất thuận tiện cho việc giao thương, buôn bán với các tỉnh lân cận và cả vùng Tây Nam Bộ. Đây là một trong những chợ đầu mối lớn nhất miền Tây Nam Bộ, là trạm trung chuyển trái cây và các sản vật đi khắp mọi miền tổ quốc. Chợ họp trên sông với phương tiện là tàu, ghe. Hiện nay, chợ nổi Cái Bè nằm cách cầu Cái Bè và chợ Cái Bè trên đất liền 500 m, diện tích mặt nước tương đối rộng với khoảng 100-200 phương tiện (ghe, tàu, xuồng) họp chợ mỗi ngày. Hàng hoá ở đây rất đa dạng

và phong phú, nổi bật nhất là trái cây. Bên cạnh những hàng hóa mua bán, chợ Cái Bè còn cung cấp đầy đủ các nhu yếu phẩm và các dịch vụ cho cư dân chợ nổi. Ghe, xuồng tập nập trên mặt sông và hoạt động mua bán diễn ra náo nhiệt trên mênh mông sông nước. “Không chỉ mang đậm nét đặc trưng của vùng sông nước Tây Nam bộ, chợ nổi Cái Bè còn là điểm du lịch hấp dẫn, đặc biệt là du khách nước ngoài rất thích khám phá và trải nghiệm” (Võ Văn Sơn 2017: 35).

Chợ nổi Cái Bè là sản phẩm văn hóa được dân cư của vùng sông nước sáng tạo và duy trì qua nhiều thế hệ. Chợ nổi Cái Bè chính là minh chứng sinh động nhất cho một nét văn hóa đặc sắc của miền Tây Nam Bộ. Điểm lý thú của chợ nổi Cái Bè là nơi hội tụ của các loại người tứ xứ đến mua bán, làm ăn. Với ki-ốt nổi là chiếc ghe bán hàng hóa, trái cây, khi thì ở nơi này, khi thì ở nơi khác. Chỉ cần có một chiếc ghe và sản phẩm hàng hóa là có thể họp chợ mua bán. Chợ nổi Cái Bè ngày nay là một trong những điểm du lịch nổi tiếng ở Tiền Giang nói riêng và cả vùng Tây Nam bộ nói chung, được du khách trong và ngoài nước chọn làm điểm tham quan khi đến Tiền Giang và chợ nổi Cái Bè đã trở thành “thương hiệu” của du lịch Tiền Giang. Tuy nhiên, theo xu hướng phát triển hiện nay, các phương tiện giao thông đường bộ phát triển nhanh, nên số lượng ghe, tàu, xuồng mua bán trên chợ nổi cũng ngày một giảm hơn so với trước đây.

2. Lịch sử hình thành và phát triển của chợ nổi Cái Bè

Chợ nổi Tây Nam Bộ nói chung và Cái Bè nói riêng đã được hình thành từ khi có bước chân của lưu dân người Việt vào khai phá vùng đất này từ thế kỷ XVII-XVIII. Chợ nổi hình thành trong điều kiện giao thông và phương tiện lưu thông đường bộ chưa phát triển, nên khi có nhu cầu buôn bán, trao đổi, người ta liền tụ tập mua bán trên sông, bằng các phương tiện như xuồng,

ghe. *Địa chí Tiền Giang* ghi nhận: “Chợ nổi Cái Bè ở thôn Bình Đông, huyện Kiến Đăng, lập năm Nhâm Tý (1732) cùng lúc với việc lập dinh Long Hồ, nên còn gọi là chợ Long Hồ. Lúc bấy giờ, vàm Cái Bè được là nơi “sông sâu nước chảy”, có rất nhiều ghe xuồng từ khắp nơi đổ về tập trung trao đổi, buôn bán nông sản nhộn nhịp nên dần “hợp” thành chợ nổi. Đây là ngôi chợ nổi tiêu biểu ở miệt vườn “trên bến dưới thuyền”, thuận tiện giao thông thủy bộ. Tại đây, lái buôn thường dùng bè tre (màng) chở hàng nông sản sang Campuchia bán. Bè tre đậu kín vàm rạch nên dân gian còn gọi là rạch Cái Bè” (Nguyễn Anh Tuấn, Trần Hoàng Diệu chủ biên 2007: 852). Sách *Gia Định thành thông chí* ghi nhận đầu thế kỷ XIX, chợ nổi Cái Bè rất sung túc. Bè tre đậu kín vàm rạch, chở lúa gạo, cá khô, cau khô và các loại vỏ cây già, cây đước bán tận Campuchia.

Lúc bấy giờ chợ nổi Cái Bè có rất nhiều xuồng, ghe tụ tập về đây mỗi ngày. Chợ nổi đã tạo công ăn việc làm cho lực lượng nông dân không đất hoặc thiếu đất canh tác chuyển sang nghề buôn bán, như bán vàm, ghe dạo. Chỉ cần chiếc ghe hai mươi gạ⁽¹⁾ (hoặc) ba mươi gạ hay chiếc xuồng nhỏ với ít vốn, người ta có thể chèo, bơi đi bán tạp hóa, bánh, trái cây, hủ tiếu, chè, thuốc lá, nước giải khát... cho khách vãng lai đến mua bán hoặc đậu ghe nghỉ chờ con nước. Sau hơn 300 năm phát triển và sung túc, chợ nổi Cái Bè đã trở thành những chợ đầu mối quan trọng trong hệ thống chợ nổi ở Tây Nam Bộ. Những ghe hàng từ nhiều nơi đổ về chợ nổi Cái Bè bán mua hàng sỉ, tải đi khắp các kênh rạch nhỏ bán lẻ.

Theo tiến trình phát triển, cùng với tác động của nhiều yếu tố khách quan, chợ nổi Cái Bè không còn sầm uất như xưa và ngày càng thu hẹp. Chợ nổi Cái Bè hiện đứng trước nguy cơ mai một những giá trị làm nên bản sắc. Hiện nay, chợ nổi Cái Bè đã không còn là một chợ nổi đông đúc, trên bến dưới thuyền như ngày trước. Theo khảo sát của chúng tôi, số lượng ghe thuyền neo đậu ở trung tâm chợ nổi đã giảm nhiều so với trước đây. Nguyên nhân chính là do hệ thống giao thông đường bộ hiện nay đã phát triển nên lượng ghe thuyền hoạt động trên chợ nổi Cái Bè đã giảm nhanh chóng, chỉ còn khoảng 150-200 ghe buôn bán sỉ các mặt hàng trái cây, rau, củ, quả... Bên

cạnh đó là do sông rạch có nhiều rác gây ô nhiễm môi trường, làm mất vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên. Điều này làm cho sức hút của chợ nổi đối với du khách cũng dần mất đi.

Chính vì thế cuối năm 2017, UBND huyện Cái Bè lập đề án “Bảo tồn và phát huy chợ nổi Cái Bè”. Theo đó, đề án Bảo tồn và phát huy chợ nổi Cái Bè sẽ giữ nguyên hiện trạng chợ nổi, nhưng có sự sắp xếp, quản lý, bố trí lại để đáp ứng các yêu cầu về an toàn giao thông thủy; vùng nước quy hoạch có chiều dài từ 400 - 500 m từ vàm Cái Bè đến ngã Kênh 28; đảm bảo số lượng ghe, tàu neo đậu cố định từ 100 - 150 chiếc và tiếp nhận 200 - 300 ghe, tàu neo đậu mua bán có tải trọng từ 20 - 60 tấn. Đồng thời, phải bảo tồn tối đa những giá trị văn hóa tiêu biểu, đặc sắc của chợ nổi nhằm đáp ứng nhu cầu sinh kế của người dân và nhu cầu tham quan, mua sắm và ẩm thực của du khách.

3. Đặc điểm của chợ nổi Cái Bè

Điểm họp chợ nổi

Đa phần các chợ nổi ở Tây Nam Bộ đều nhóm họp ở những nơi ngã ba, ngã tư sông, các miệng vàm hoặc tại tuyến kênh, sông không rộng quá mà cũng không quá hẹp, không quá cạn mà cũng không quá sâu, có biên độ triều khá ổn định và có tốc độ dòng chảy chậm tạo điều kiện thuận lợi cho việc neo đậu ghe để giao dịch mua bán. Đó là sự chất lọc, đúc kết kinh nghiệm của bao thế hệ thương hồ để chọn ra những nơi “đắc địa” nhất trên sông mà hình thành chợ nổi. Chợ nổi Cái Bè chạy dài cả cây số dọc theo cù lao Tân Phong (sông Tiền), giáp gianh giữa ba tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long và Bến Tre. Đây là vị trí thuận lợi nhất trong vùng để người bán và người mua thông qua đường thủy gặp nhau thực hiện các hoạt động mua bán. Ngoài ra, chợ nổi Cái Bè còn nằm gần vựa trái cây nhất của tỉnh (quýt đường, cam sành, bưởi lông Cổ Cò, vú sữa, mận, ổi xá lị, xoài cát, nhãn, chôm chôm, sầu riêng, măng cụt...).

Chủ thể tham gia và phương tiện vận chuyển ở chợ nổi

Chủ thể tham gia họp chợ nổi là các chủ nhân của các ghe xuồng liên tục đến và đi. Thuở ban đầu, người buôn bán trên chợ nổi nhóm họp bằng xuồng ba lá, xuồng năm lá, ghe tam bản.

Ngày nay, phương tiện vận chuyển hàng hóa ở chợ nổi còn có tắc ráng⁽²⁾, ghe máy. Người đi mua cũng đến chợ bằng xuồng, ghe. Những ghe xuồng này có nguồn gốc từ khắp các địa phương trong và ngoài vùng. Việc mua bán diễn ra ngay trên sông nước, khi đồng ý mua hàng, người mua và kẻ bán chuyển hàng từ ghe này sang ghe kia. Mỗi chiếc ghe là một gia đình “lưu động” trên sông, trong đó có cả những gia đình hai thế hệ. Họ coi chiếc ghe là nhà, khách hàng là người thân lối xóm. Qua bao đời nay, cư dân chợ nổi Cái Bè vẫn giữ nguyên nét sinh hoạt đặc trưng này: *Tàu lớn, tàu nhỏ lững lờ; Ghe đồ các chợ giăng giăng nẻo đường* (ca dao).

Hàng hóa ở chợ nổi

Hàng hóa chủ lực ở chợ nổi Cái Bè thời sơ khai thường là những món ăn, thức uống cung ứng cho người đi ghe đường dài. Thời thịnh hành, hàng hóa chợ nổi có phần đa dạng hơn vừa cung ứng cho giới thương hồ, vừa giải quyết nhu cầu cho cư dân địa phương, như: nhóm hàng nông sản; nhóm hàng thủ công, gia dụng; nhóm hàng thực phẩm chưa chế biến và chế biến sẵn; hàng phục vụ vận chuyển,... được bày bán cố định trên các ghe tạp hóa nổi hoặc các ghe hàng lưu động. Tuy nhiên, hàng hóa chủ lực của chợ nổi Cái Bè nhiều nhất là: trái cây, rau củ. Mùa nào quả ấy, chợ nổi Cái Bè lúc nào cũng đông vui và tấp nập. Từ đây, hàng hóa sẽ theo các thương lái xuôi dòng toả đi khắp nơi. Quy mô chợ phụ thuộc vào mùa trái cây, củ, quả, trung bình mỗi ngày có khoảng 100 - 200 tấn trái cây, củ, quả. Ngoài ra, còn có nhiều xuồng nhỏ lưu động cung cấp các dịch vụ ăn uống, giải khát và sản phẩm phục vụ nhu cầu đời sống trên sông.

Cách thức giới thiệu sản phẩm

Phong cách rao hàng và tiếp thị sản phẩm bằng “cây bèo”⁽³⁾ là một nét văn hóa giao thương độc đáo chỉ có ở chợ nổi. Người bán hàng thường dùng một cây tre dài (hay còn gọi là cây sào) dài từ 3-5m. Cây bèo thường được treo ở độ cao trung bình, không quá cao hoặc quá thấp, dễ đập vào tầm nhìn của khách hàng. Trên cây bèo, người ta “bèo” lơ lửng những món hàng có trên ghe, mỗi thứ một ít gọi là hàng mẫu, để khi khách hàng tới họ thấy người bán này “bèo” thứ gì thì có nghĩa là trong ghe bán thứ hàng hóa đó, khách đi chợ cứ

ghé thẳng tới ghe và mua hàng. Đây là hình thức quảng cáo (marketing) sơ khai, đơn giản nhưng rất hiệu quả tồn tại lâu đời nhất của chợ nổi.

Từ trước đến nay, việc mua bán của các ghe, xuồng ở chợ nổi Cái Bè vẫn mang nét độc đáo chung của các chợ nổi là “sào nào, rau củ - trái ấy”, tức là trên ghe thuyền bán loại trái cây, nông sản nào thì treo lên cây bèo cho người mua dễ nhận biết và không phải rao mời. Những loại hàng hóa được bày bán trên ghe, thường thì mỗi ghe sẽ chuyên bán một loại mặt hàng. Ví dụ như, nếu ghe chuyên bán khoai lang thì trên cây sào sẽ treo lủng lẳng vài củ khoai, còn nếu ghe bán xoài, dưa hấu, thơm thì trên cây sào sẽ có treo vài quả xoài, dưa hấu, thơm như thể muốn người mua biết rằng “Ở đây có bán khoai” hoặc “Ở đây có bán xoài, dưa hấu, thơm”. Những ghe như thế còn gọi là ghe bèo. Đó là một chi dẫn rất thú vị và riêng biệt trong phương thức giao dịch của người dân miệt vườn vùng sông nước.

Phương thức và nguyên tắc buôn bán sản phẩm

Buôn bán hai chiều, đó là phương thức mua bán phổ biến của cư dân chợ nổi Cái Bè. Hàng hóa từ trên miệt vườn được vận chuyển về bằng những chiếc xuồng hay ghe bầu. Họ không neo đậu lâu như trước mà đi nhỏ lẻ xuống tận các vùng sâu, vùng xa, vào các kênh rạch rao bán, trao đổi sản phẩm, chẳng hạn lấy trái cây đổi cá, lấy rau đổi gà, vịt chứ không nhất thiết người dân chỉ có tiền mới mua được. Hết hàng, họ mua lại những sản phẩm tại cửa địa phương đó... mang về trao đổi với nhà vườn. Thông thường, muốn đủ hàng, các chủ ghe phải có số lượng thương lái đông.

Đặc biệt, người dân chợ nổi thường có nguyên tắc mua bán rất nhanh, gọn và trọng tình nghĩa “thuận mua, vừa bán”. Trong đó, chữ “tín” được người thương lái rất coi trọng. Bởi vì, ở các chợ họp trên sông nước, thông thường, mỗi lần giao dịch chỉ diễn ra trong thời gian ngắn. Khi người bán chào hàng, người mua gọi vào gần ghe để xem và mua hàng. Nhờ chữ tín được tôn trọng nên dù khối lượng hàng hóa cả chục tấn, cũng chỉ giao dịch bằng miệng, không kỳ kèo và nói thách về giá. Mọi người thấm nhuần các quy ước, thông lệ mua bán trên sông nên đã tự thỏa thuận, vạch

ra một công thức, trật tự giao thương riêng, nhờ đó mà hoạt động mua bán diễn ra được nhanh chóng.

Các hình thức trao đổi và đo lường hàng hóa ở chợ nổi

Chợ nổi nào cũng vậy, rất nhiều ghe thương lái từ nhiều vùng, nhiều địa phương đến giao dịch. Phương thức giao thương chung của họ là chào hàng qua hình thức “cây bèo” treo trước mũi ghe. Bạn ghe nào cần mua cứ đến xem hàng rồi ngã giá, mặt hàng trái cây thì có loại một, loại hai, loại ba... và các mặt hàng khác. Hai bên thương lượng, đồng ý loại nào thì bán mua loại đó theo giao ước, thỏa thuận. Ngoài sự thương lượng về giá cả tính theo đơn vị, họ còn phải thỏa thuận về sử dụng công cụ cân, đo, đong, đếm như thế nào để hài lòng cả hai phía. Vì vậy, các thương lái ở chợ nổi thường xác định việc đo lường hàng hóa bằng cân, đong, đo đếm, thậm chí họ có thể ước lượng số lượng, trọng lượng hàng hóa bằng tay, bằng mắt.

Theo khảo sát của tác giả, chợ nổi Cái Bè tồn tại hai kiểu cách mua bán cơ bản là bán sỉ và bán lẻ. Nếu người mua muốn mua sỉ thì người bán sẽ bán với giá rẻ hơn so với người mua lẻ. Hai kiểu mua bán sỉ và lẻ được cụ thể bằng cách đo lường chung, đó là bằng: giạ (20 kg lúa, gạo), lít, chai, lon, cân ký... và đếm thì có đếm thiên (bằng 1000 đơn vị hàng hoá), đếm trăm (bằng 100 đơn vị hàng hoá), đếm chục (10, 12, 14, 16, 18 đơn vị hàng hoá)⁽⁴⁾, đếm chiếc, đếm cái... có khi tính bằng rổ, thúng, cân xé..., phổ biến hiện hay dùng cân điện tử. Tất cả những cách thức đo lường đó đã được giới thương nhân tự đặt ra và chấp thuận. Từ đó, họ mang ra sử dụng như một quy tắc bất thành văn. Người mua, người bán cứ theo đó mà tính toán, đo lường. Có thể nói, phương thức mua bán và đo lường hàng hoá tại các chợ nổi là một sáng tạo đặc biệt của cư dân vùng sông nước.

Thời gian họp chợ nổi

Chợ nổi Cái Bè họp từ rất sớm. Từ khoảng 3 đến 4 giờ sáng đã thấy thuyền ghe khắp nơi đổ về tập nập. Người dân sử dụng ghe, xuồng chở các mặt hàng nông sản do mình trồng được đem đến đây để bán cho các thương lái. Và đến khi mặt trời ló dạng từ khoảng 5 đến 6 giờ sáng cũng

là lúc chợ hoạt động sầm uất và nhộn nhịp nhất. Thương lái thu mua hàng hoá từ nông dân rồi chở đi khắp vùng miền, có khi sang cả Campuchia để tiêu thụ. Đây là khoảng thời gian thích hợp để du khách đến tham quan, khám phá chợ nổi. Du khách sẽ có cơ hội xem các hoạt động buôn bán trên sông, tìm hiểu về đời sống của người dân miền Tây Nam Bộ. Chợ nổi Cái Bè thường tan lúc 7, 8 giờ tối, hoạt động ở chợ lúc này cũng bắt đầu thưa thớt dần. Đêm về, dân thương hồ thường sinh hoạt quay quần bên nhau. Họ thường cùng nhau dọn dẹp và sắp xếp lại hàng hóa trên ghe, rồi có đôi lúc cùng nhậu và cùng nhau hát đờn ca tài tử. “Chợ nổi lúc về đêm nổi bật với những chiếc đèn lồng nho nhỏ treo ở phía trước mũi thuyền nhấp nháy, đôi lúc nghe văng vẳng tiếng hát vọng cổ nghe thật nôn nao, băng khuâng” (Võ Văn Sơn 2017: 36).

Tập quán tín ngưỡng, kiêng kỵ ở chợ nổi

Người làm nghề buôn bán trên sông nước “rày đây mai đó”, lênh đênh từ chợ nổi này đến chợ nổi khác, vùng này đến vùng khác, đời sống tín ngưỡng lại có nét riêng. Trong nội thất ghe, họ thường bố trí một bàn thờ Phật, hoặc thờ Thủy Long, Bà Cậu, Thần Tài. Đi sông nước thường thờ Quan Âm Bồ Tát, cầu mong được an lành. Có “nạn” sẽ được bề trên” che chở. Mỗi tối họ đều nhang khói với lòng thành vài ba câu khấn vái. Ngày rằm, ngày lễ cũng mua hoa quả tươi chưng lên bàn thờ. Bên cạnh, họ rất tin vào vận may, hên xui. Họ cho rằng đầu xuôi thì đuôi lọt, mua nhanh bán nhanh, mua may bán đắt, nên khi khách xuống ghe mua hàng, bao giờ họ cũng đón tiếp rất niềm nở, lịch sự và thân thiện, thao tác nhanh nhẹn, không để người mua phải đợi lâu. Khi đã thuận mua, vừa bán, ấy là lúc họ cảm thấy rất hài lòng.

Yếu tố tâm lý ảnh hưởng rất nhiều đến tính cách của cư dân chợ nổi. Do đó hình thành những tập quán kiêng kỵ trong mua bán. Họ rất kiêng cử những lời độc địa chua cay, quai gở, đồng thời tránh dùng những từ: úp, lật, rơi, rớt, đổ, ngã, sảy, trờ, lẫn, té, nhào... Trên đường đi mua bán, người ngồi trên ghe xuồng kỵ gặp rắn và ngỗng lội trước mũi ghe, kỵ chở mèo và rùa (thậm chí tài công và chủ ghe cũng không ăn thịt mèo và rắn). Trái lại khi gặp chó lội ngang sông là điềm

hên, gập đóm đóm bay nhiều là điềm tốt lành. Ngoài ra, khi ngồi trên xuồng ghe lơ lửng rơi con dao xuống nước, phải lặn mò cho được vì việc mất dao dưới đáy nước là điều cấm kỵ.

4. Du lịch văn hóa chợ nổi Cái Bè

Đối với vùng đồng bằng sông Cửu Long, một trong các sản phẩm du lịch chủ đạo là tham quan chợ nổi. Chính vì vậy, nhiều chuyên gia kinh tế cho rằng, chợ nổi là nguồn tài nguyên quý giá, đặc sản du lịch của vùng Đồng bằng sông Cửu Long bởi nét độc đáo không nơi nào có được. Bởi vì, du lịch chợ nổi đã tạo việc làm và thu nhập cho người dân địa phương thông qua việc đi lại, tham quan, ăn uống, mua sắm và vui chơi giải trí của du khách. Ngoài ra, du lịch chợ nổi cũng góp phần làm đa dạng hóa các loại hình du lịch cho vùng.

Chính nhờ những nét sinh hoạt độc đáo, chợ nổi Cái Bè là một trong những địa điểm du lịch Tiền Giang hấp dẫn được đông đảo du khách trong nước và quốc tế ghé thăm. Có thời điểm, lượng khách tham quan chợ nổi Cái Bè chiếm khoảng 80% trong tổng số du khách du lịch đến huyện Cái Bè. Và đây cũng là điểm du lịch được các công ty lữ hành khai thác mạnh, hầu như trong các hành trình du lịch về miền Tây đều có ít nhất một đến hai lịch trình khám phá chợ nổi Cái Bè. Thông thường, các công ty lữ hành sẽ bố trí những chiếc đồ nhỏ đưa khách qua những dòng kênh, rạch nhỏ đến thăm nhà cổ Ba Đức, đi chợ nổi Cái Bè, tham quan cảnh hạp chợ trên sông, theo các món hàng treo trên cây bèo ở đầu ghe, khách sẽ trải nghiệm mua bán với các thương lái, để tìm hiểu nét văn hóa mua bán trên sông rất đặc trưng của người dân Nam Bộ, rồi ghé lại các lò bún, bánh tráng, cốm ven sông, du khách được biết thêm vài nghề thủ công, truyền thống ở nông thôn.

Tuy nhiên hiện nay, các hoạt động tại chợ nổi Cái Bè đang bộc lộ nhiều bất cập: (1) Các hộ dân trên bờ và tại chợ nổi Cái Bè mua bán sinh hoạt trên sông có thói quen vứt rác gây ô nhiễm môi trường nước (2) Sản phẩm mua bán trên chợ nổi, các dịch vụ khác giá cả đôi khi còn đắt hơn so với trên bờ; (3) Một vài thương lái chưa ứng xử thân thiện, văn minh với khách, vệ sinh an toàn thực phẩm chưa đảm bảo; (4) Công tác đảm bảo an toàn giao thông đường thủy vẫn còn chưa tốt... làm ảnh hưởng đến chất lượng du

lịch chợ nổi và công tác bảo tồn chợ nổi. Chính vì vậy, trong số 100 du khách nước ngoài được hỏi thì có đến 65% trả lời không chắc chắn quay lại chợ nổi; con số này ở khách nội địa là 35%⁽⁵⁾. Chợ nổi Cái Bè ngày nay đã không còn sung túc, ngày càng mất đi sự hấp dẫn vốn có của nó và dần bị mai một, khi không có nhiều ghe buôn bán tập nập như trước. Điều này làm cho sức hút của chợ nổi đối với du khách cũng dần mất đi. Nếu không bảo tồn và phát huy được chợ nổi Cái Bè thì sức hấp dẫn của du lịch cũng sẽ giảm dần. Tiền Giang sẽ mất đi một sản phẩm đặc thù có tính cạnh tranh cao. Thực tế đến khảo sát chợ nổi Cái Bè tháng 7/2018, chúng tôi thấy ghe thuyền mua bán đã giảm đi rất nhiều, chỉ còn 100-200 ghe. Nếu mỗi năm chợ nổi giảm 10-20 ghe, thì đến năm 2030-2040, chợ nổi Cái Bè có nguy cơ bị biến mất. Nếu chính quyền địa phương không có những giải pháp tối ưu để bảo tồn và phát triển thì chợ nổi Cái Bè có ngày sẽ bị “chìm” theo xu hướng phát triển của xã hội.

Ông Nguyễn Quốc Thanh, Chủ tịch UBND huyện Cái Bè nhìn nhận: chợ nổi Cái Bè là một sản phẩm của tự nhiên, hình thành từ văn hóa giao thương trên sông nước lâu đời của người dân. Vai trò của chợ nổi Cái Bè trong phát triển du lịch của địa phương đã được khẳng định từ lâu. Tuy nhiên, quy luật đào thải khắc nghiệt của tự nhiên đòi hỏi phải có bàn tay kiến tạo của con người, để chợ nổi không chỉ đơn thuần là một kênh phân phối, một địa điểm giao thương mà phải được chú trọng đầu tư như một sản phẩm du lịch độc đáo. Việc bảo tồn và phát triển chợ nổi Cái Bè bền vững là vấn đề cấp thiết, đang được ngành du lịch và các cấp chính quyền của tỉnh Tiền Giang rất quan tâm. Cụ thể là thời gian gần đây, lãnh đạo UBND tỉnh liên tục có những chuyến khảo sát thực tế chợ nổi Cái Bè; đồng thời UBND huyện Cái Bè cũng đã lập Đề án “Bảo tồn và phát huy chợ nổi Cái Bè”. Dự kiến huyện sẽ đầu tư khu nhà vườn trên sông để các hộ kinh doanh trái cây có mặt bằng thuận lợi, đồng thời giảm chi phí thuê mướn để ghe tàu về tạo sự tập nập phục vụ cho du lịch⁽⁶⁾.

5. Kết luận

Chợ nổi Cái Bè ra đời là một quy luật tất yếu của sự phát triển trong lĩnh vực thương mại nhằm đáp ứng nhu cầu phân phối, tiêu thụ hàng

hóa của nhân dân khi điều kiện giao thông đường bộ còn nhiều hạn chế và đồng thời còn thể hiện tập quán đi lại, mua bán trên sông của một bộ phận đồng bào cư dân ở vùng đất mới. Sự ra đời và phát triển chợ nổi đã khẳng định tinh thần năng động, đầy sáng tạo của cư dân vùng sông nước. Chợ nổi Cái Bè đã hội tụ đủ các yếu tố: là đầu mối tiêu thụ hàng nông sản, là điểm trung chuyển hàng hóa trong vùng, đem lại công ăn việc làm đáng kể cho người dân địa phương. Với những nét duyên vốn có và đặc trưng nổi bật của miền Tây Nam Bộ, chợ nổi Cái Bè là một địa điểm du lịch hấp dẫn thu hút du khách trong và ngoài nước đến tham quan.

Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, chợ nổi Cái Bè hiện không còn hoạt động náo nhiệt như xưa. Do đó, việc bảo tồn và phát triển chợ nổi Cái Bè bền vững là vấn đề cấp thiết, đang được ngành du lịch và các cấp chính quyền của tỉnh Tiền Giang rất quan tâm. Với sự nỗ lực gìn giữ bản sắc văn hóa chợ nổi của địa phương, hy vọng trong thời gian không xa, chợ nổi Cái Bè sẽ sung túc với những hoạt động giao thương truyền thống đan xen cùng dịch vụ du lịch hấp dẫn.

Chú thích

- (1) Giạ: tương đương có sức chứa bằng 2 thúng, khoảng 20kg/1thúng.
- (2) Tắc rắng (còn gọi là vô lải) là một loại xuồng máy nhỏ và dài, thường làm bằng gỗ sao hoặc bằng nhựa composite, có gắn động cơ máy, được người dân Tây Nam Bộ xem như “xe gắn máy” trên sông để di chuyển trên những con kênh rạch chằng chịt.
- (3) Những điểm đặc trưng đặc sắc của chợ nổi Cái Bè mà người ta thường gọi là “4 treo”: (1) Treo thứ nhất, hẳn nhiều người biết là lối rao hàng độc đáo, treo những thứ ghe thuyền có bán trên cây tre dài khoảng 3-5m gọi là cây bẹo. Người ta gọi đó là “treo gì bán nấy”. (2) Treo thứ hai, “treo mà không bán”. Đây cũng là điều khác lạ, hấp dẫn du khách đến với chợ nổi Cái Bè vì khi đến nơi này, họ được quan sát, tìm hiểu sinh hoạt, có khi đến vài thế hệ của những thương hồ sống trên ghe. Chỉ những gia đình mà ghe thuyền cũng chính là nhà của họ mới có treo quần áo của trẻ con, người lớn như vậy. (3) Treo thứ ba, chợ nổi có đồ “không treo mà bán”. Do chợ hoạt động từ nửa đêm về sáng nên người đi chợ không chỉ tìm mua trái cây, nông sản. Những chiếc thuyền nhỏ len lỏi phục vụ khách đi chợ và tham quan chở các mặt hàng ăn nhẹ, giải khát như bánh, phở, hủ tiếu, cà phê... góp phần tạo sự gần gũi và náo nức hơn cho khu chợ. (4) Treo thứ tư, là hình thức “treo cái này nhưng bán cái khác” hay còn gọi

là “bẹo lá bán ghe”. Nếu nhìn thấy trên cây bẹo không treo nông sản, trái cây mà treo một tấm lá lợp nhà hoặc tàu lá dừa thì người ta có thể mặc định hiểu ngay rằng chính chiếc ghe, xuồng có cắm cây bẹo là thứ mà chủ nhân muốn bán.

(4) Ở một số địa phương của vùng Tây Nam Bộ, cư dân mua bán còn quy ước một chục “có đầu” bằng 12, có nơi một chục bằng 14, 16, có khi tới 18 đơn vị hàng hóa. Có thể nói cách tính này phần nào còn nói lên tính rộng rãi, hào phóng của người dân ở vùng đất mới.

(5) Tư liệu khảo sát mức độ hài lòng của du khách với chợ nổi Cái Bè tháng 7/2018.

(6) Tư liệu điền dã và phỏng vấn Ông Nguyễn Quốc Thanh, Chủ tịch UBND huyện Cái Bè, ngày 15/7/2018.

Tài liệu tham khảo

1. Trịnh Hoài Đức (1972), *Gia Định thành thông chí*, tập hạ, Bản dịch của Tu Trai Nguyễn Tạo, Phủ Quốc vụ khanh đặc trách văn hóa xuất bản, Sài Gòn.
2. Nhâm Hùng (2009), *Chợ nổi vùng đồng bằng sông Cửu Long*, Nxb. Trẻ.
3. Nguyễn Phúc Nghiệp (1998), *Kinh tế nông nghiệp Tiền Giang thế kỷ XIX*, Nxb. Trẻ.
4. Quốc sử quán triều Nguyễn (2006), *Đại Nam nhất thống chí*, Tập 5, Nxb. Thuận Hóa.
5. Võ Văn Sơn (2017), “Chợ nổi ở Tây Nam Bộ nhìn từ góc độ văn hóa học”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học An Giang*, số 3, tr. 35.
6. Võ Văn Sơn (2018), “Văn hóa chợ ở Tiền Giang”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, số 404, tr. 27.
7. Trần Ngọc Thêm chủ biên (2013), *Văn hoá người Việt vùng Tây Nam Bộ*, Nxb. Văn hoá - Văn nghệ.
8. Huỳnh Ngọc Thu (2015), “Chợ nổi ở Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn*, số 18, tr. 65.
9. Nguyễn Anh Tuấn, Trần Hoàng Diệu chủ biên (2007), *Địa chí Tiền Giang* (tập 2), Ban Tuyên Giáo Tỉnh ủy Tiền Giang và Trung tâm UNESCO thông tin tư liệu Lịch sử và Văn hóa Việt Nam.

ThS. VÕ VĂN SƠN
Trường Đại học Tiền Giang